

Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ

NĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị V, sinh năm: 1987.

Nơi thường trú: xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn B, sinh năm: 1982.

Nơi thường trú: xã TQ, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người B vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hồ Thị Mỹ D, sinh ngày 12/6/2017 và cháu Hồ Thị Mỹ L, sinh ngày 27/9/2019 theo đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của chị Hồ Thị V là bà Cao Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị V, sinh năm: 1987 và anh Hồ Văn B, sinh năm: 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B đã thỏa thuận với nhau là giao cháu Hồ Thị Mỹ D, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2017 cho chị Hồ Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Hồ Thị Mỹ L, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2019 cho anh Hồ Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B đều khai là không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B đều khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là chị V phải chịu nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị V đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002678 ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả số tiền chênh lệch tạm ứng án phí cho chị Hồ Thị V là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã TL, huyện NĐ,
- tỉnh Thừa Thiên Huế;
- (Đăng ký kết hôn ngày 03/10/2016)
- Đương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh